TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2025/HC-PT
Ngày 24 tháng 4 năm 2025
"V/v khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng;
Các Thẩm phán: Ông Phạm Tồn;
Bà Phan Thị Vân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Tiến Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Quách Hoà Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 71/2025/TLPT-HC ngày 13 tháng 01 năm 2025 về *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 24/2024/HC-ST ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định có kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1018/2025/QĐ-PT ngày 11 tháng 4 năm 2025; giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Trần Thị Bảo H, sinh năm 1967, địa chỉ: Số A khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Trần Ngọc B, sinh năm 1965; địa chỉ: Số nhà A đường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định; có mặt.

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền của những người bị kiện: Ông Nguyễn Công V, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thành phố Q, tỉnh Bình Định; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Anh T, chức vụ: Phó Trưởng phòng bồi thường giải phóng mặt bằng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hải Y, chức vụ: Chủ tịch; có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Bà Trần Thị Bích N, địa chỉ: Số nhà D đường K Mỹ Đ, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

4. Ông Trần Ngọc B, có mặt.

5. Ông Trần Hoa N1, vắng mặt.

Cùng có địa chỉ: Số nhà A đường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

6. Bà Trần Thị Thu H1, địa chỉ: số nhà A đường V, thành phố Q; vắng mặt.

- Người kháng cáo: Người khởi kiện bà Trần Thị Bảo H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời trình bày của các đương sự và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

- Người khởi kiện bà Trần Thị Bảo H trình bày:

Cha mẹ bà là ông Trần Ngọc X và bà Vương Thị H2 (đều đã chết), khi còn sống có xây dựng ngôi nhà hiện tại là số A đường H, thành phố Q, giáp với Công ty T2 (sau đổi thành Công ty X1). Năm 2022, cán bộ và Công an phường Q nhiều lần đến nhà đưa giấy triệu tập đòi thu hồi đất, mở đường để phục vụ Công ty A (mua lại của Công ty cổ phần X1) làm đường, phân lô, bán nền nhưng bà thay mặt các anh chị em đứng ra ký tên, phản đối việc thu hồi đất. Mặc dù, gia đình bà không đồng ý việc thu hồi đất nhưng ngày 15/6/2022 Uỷ ban nhân dân (viết tắt là UBND) thành phố Q vẫn huy động lực lượng cán bộ, C bao vây nhà bà để đo đạc kiểm đếm. Việc thu hồi đất của cha mẹ bà là hành vi vi phạm pháp luật vì lấy đất không phải để làm an ninh quốc phòng, kinh tế lợi ích công cộng mà là lợi ích của doanh nghiệp. Tiểu khu của cha mẹ bà ở gồm có 11 ngôi nhà, tất cả đều được xây dựng vào năm 1986, đường T nối dài tới đường T là con đường huyết mạch chính của khu vực. Để tránh 02 số nhà B và 22 Hoàng Văn T1 trong cùng tiểu khu, UBND thành phố Q đã đánh lái con đường, khúc của gập hẳn 90° chứ không phải là khúc của mềm mại. Đường T nối dài không ảnh hưởng đến đất của ngôi nhà cha mẹ bà cư ngụ nhưng UBND thành phố Q lại thu hồi hết đất để làm đường nội bộ cho Công ty A, trong khi 02 số nhà B và 22 đường H ở trong một tiểu khu lại được tồn tại đường tránh gấp.

Vì vậy, bà Trần Thị Bảo H có đơn khởi kiện yêu cầu: Hủy Quyết định số 3334/QD-UBND ngày 27/5/2022 và hủy Quyết định số 10096/QĐ-UBND ngày

29/11/2022 của UBND thành phố Q.

- Người bị kiện UBND thành phố Q *và Chủ tịch* UBND thành phố Q*, do người đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Ngày 25/4/2019, UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 1422/QĐ-UBND về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 khu đất Xí nghiệp song mây xuất khẩu, phân viện Điều tra quy hoạch rừng Nam Trung bộ và T, phường Q, thành phố Q (viết tắt là Xí nghiệp song mây). Ngày 22/6/2020, UBND thành phố Q có Thông báo số 466/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất để giải phóng mặt bằng xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất Xí nghiệp song mây.

Qua kiểm tra hồ sơ, hộ ông Trần Ngọc X (chết), con là Trần Thị Bảo H có nhà cửa, đất đai và vật kiến trúc bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng (viết tắt là GPMB) xây dựng hạ tầng kinh tế (viết tắt là HTKT) khu đất Xí nghiệp song mây nhưng không hợp tác, không cho kiểm đếm tài sản, vật kiến trúc có trên đất. Ngày 15/9/2021, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định có Báo cáo số 129/BC-TTPTQĐ về việc xin chủ trương lập thủ tục kiểm đếm bắt buộc và ngày 29/9/2021 Sở T3 có Văn bản số 2467/STNMT-TTPTQĐ về việc xin chủ trương lập thủ tục kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Trần Ngọc X. Ngày 05/10/2021, UBND tỉnh B có Văn bản số 6231/UBND-TH về việc thực hiện công tác bồi thường, GPMB xây dựng HTKT khu đất Xí nghiệp song mây với nội dung đồng ý chủ trương cho lập các thủ tục kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Trần Ngọc X. Ngày 18/10/2021, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định có Văn bản số 585/TTPTQQD-BTGPMB về việc lập thủ tục kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Trần Ngọc X. Ngày 16/11/2021, UBND phường Q biên bản giao Thông báo số 466/TB-UBND ngày 22/6/2020 của UBND thành phố Q cho hộ ông Trần Ngọc X. Ngày 02/12/2021, UBND phường Q có Báo cáo số 333/BC-UBND về việc vận động hộ gia đình bà Trần Thị Bảo H chấp hành chủ trương của Nhà nước về thu hồi đất để thực hiện dự án. Ngày 22/11/2021 UBND phường Q đã phối hợp với UBMTTQVN của phường, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định tổ chức vận động, thuyết phục bà Trần Thị Bảo H để tổ công tác được kiểm đếm tài sản nhưng hộ không thống nhất. Ngày 18/02/2022, UBND thành phố Q có Thông báo số 197/TB-UBND về việc đính chính tên chủ sử dụng đất tại Thông báo số 466/TBUBND ngày 22/6/2020 của UBND thành phố Q. Ngày 15/4/2022, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Q có Tờ trình số 159/TTr-TNMT về việc ban hành quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với hồ sơ ông Trần Ngọc X.

Căn cứ các hồ sơ nêu trên, ngày 20/4/2022 UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 2338/QĐ-UBND về việc kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Trần Ngọc X (chết), con Trần Thị Bảo H do GPMB xây dựng HTKT khu đất Xí nghiệp song mây. Ngày 24/4/2022, UBND phường Q Biên bản niêm yết Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của UBND thành phố Q. Ngày 10/8/2022, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định lập Biên bản giao giấy mời vận động hộ gia đình bà Trần Thị Bảo H chấp hành quyết định kiểm đếm bắt buộc, hộ bà Trần Thị Bảo H nhận giấy mời nhưng không ký biên bản. Ngày 29/4/2022, UBND phường Q Biên bản tống đạt Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của UBND thành phố Q cho bà Trần

Thị Bảo H. Ngày 11/5/2022. UBND phường Q phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định lập Biên bản vận động bà Trần Thị Bảo H chấp hành việc kiểm đếm bắt buộc. Ngày 16/5/2022, UBND phường Q có Báo cáo số 76/BC-UBND về việc vận động hộ bà Trần Thị Bảo H chấp hành việc kiểm đếm bắt buộc. Ngày 23/5/2022, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định có Văn bản số 258/TTPTQD-BTGPMB về việc ban hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc. Ngày 25/5/2022, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Q có Tờ trình số 242/TTr-TNMT về việc ban hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Trần Ngọc X do không thống nhất cho tổ công tác kiêm kê, kiểm đếm tài sản có trên đất. Ngày 27/5/2022, UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 3334/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Trần Ngọc X. Ngày 17/9/2022, UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 3013/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 01 hộ dân bị ảnh hưởng GPMB xây dựng HTKT khu đất Xí nghiệp song mây (đợt 4). Ngày 14/11/2022, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định có Văn bản số 756/TTPTQĐ-BTGPMB về việc ban hành Quyết định thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng GPMB xây dựng HTKT khu đất Xí nghiệp song mây. Ngày 22/11/2022, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Q có Tờ trình số 580/11r-TNMT về việc thu hồi đất của hộ ông Trần Ngọc X (chết), vợ Vương Thị H2 (chết), các con: Bà Trần Thị Bảo H. Trần Thị Bích N, ông Trần Bảo N2, ông Trần Hoa N1, bà Trần Thị Thu H1 cùng đại diện do GPMB xây dựng HTKT khu đất Xí nghiệp song mây (đợt 4). Ngày 29/11/2022, UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 10096/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông Trần Ngọc X do GPMB xây dựng HTKT khu đất Xí nghiệp song mây (đợt 4); cụ thể: Thu hồi 254,0m² tại toàn phần thửa đất số 102, tờ bản đồ số 40 (thu hồi diện tích 87,0m² đất ở, GCNQSH nhà số E CNS11 ngày 19/11/1993) thuộc phường Q, thành phố Q.

Việc ban hành các quyết định về việc cưỡng chế thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Trần Ngọc X của UBND thành phố Q do GPMB xây dựng HTKT khu đất Xí nghiệp song mây (đợt 4) là đảm bảo đúng pháp luật. Bà Trần Thị Bảo H khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 3334/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Chủ tịch UBND thành phố và Quyết định số 10096/QD-UBND ngày 29/11/2022 của UBND thành phố Q là không có cơ sở.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Căn cứ Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đất Xí nghiệp song mây và Thông báo thu hồi đất số 466/TB-UBND ngày 22/6/2020 của UBND thành phố Q để GPMB xây dựng HTKT khu đất Xí nghiệp song mây; trong đó, có thu hồi thửa đất số 02, tờ bản đồ số 40, diện tích: 254,0m², loại đất ODT, chủ sử dụng Trần Ngọc X, diện tích thu hồi: 238,4m², diện tích còn lại 15,6m².

Căn cứ các chủ trương nêu trên, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh B đã thực hiện triển khai công tác GPMB và nhiều lần mời hộ gia đình phối hợp công tác kiểm kê tài sản để lập phương án theo quy định nhưng hộ ông Trần Ngọc X (chết), đại diện là

bà Trần Thị Bảo H không chấp hành, không hợp tác và có đơn gửi yêu cầu điều chỉnh quy hoạch để ngôi nhà số A đường H, phường Q, thành phố Q không bị ảnh hưởng quy hoạch. Việc kiến nghị của hộ đã được giải quyết, trả lời tại Công văn số 1371/SXD-Tra ngày 19/6/2020 với nội dung không đồng ý kiến nghị, nếu điều chỉnh sẽ làm lệch tim, tuyến đường gây mất an toàn giao thông, mỹ quan đô thị và ảnh hưởng đến hệ thống hạ tầng kỹ thuật liên quan đến nhiều dự án đang triển khai xây dựng tại khu vực; việc lập, thẩm định, phê duyệt triển khai đồ án quy hoạch phân khu và các quy hoạch chi tiết có liên quan là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Bà Trần Thị Bảo H tiếp tục kiến nghị, UBND tỉnh B đã trả lời tại Công văn số 3389/UBND-TD ngày 1/6/2021 và Công văn số 5690/UBND-TD ngày 03/8/2021 nhưng hộ gia đình bà Trần Thị Bảo H vẫn không phối hợp với chính quyền địa phương trong việc kiểm đếm tài sản. Ngày 27/5/2022, Chủ tịch UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 3334/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc hộ ông Trần Ngọc X. Ngày 15/6/2022, thực hiện việc cưỡng chế kiểm đếm, gia đình chống đối quyết liệt không cho tổ công tác vào nhà nên tổ công tác kiểm đếm hiện trạng tài sản nhìn bên ngoài, có xác lập số liệu kiểm đếm nhưng gia đình không ký biên bản, chỉ các thành phần tham gia cưỡng chế ký biên bản.

Căn cứ xác nhận nguồn gốc sử dụng nhà, đất của UBND phường Q tại Văn bản số 106/UBND-DC ngày 04/7/2022; Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh B; Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư thống nhất xác lập hồ sơ bồi thường hộ ông Trần Ngọc X (chết), vợ Vương Thị H2 (chết), các con: Bà Trần Thị Bảo H, Trần Thị Bích N, ông Trần Bảo N2, ông Trần Hoa N1, bà Trần Thị Thu H1 cùng đại diện; tính toán lập phương án trình và được UBND tỉnh B phê duyệt với số tiền 2.952.739.000 đồng tại Quyết định số 3013/QĐ-UBND ngày 17/9/2022 và giao lô đất số 1 (góc) đường T nối dài và đường QH 12m (lộ giới 18m-12m), diện tích 153,5m² tại khu OLK-02 thuộc hạ tầng khu đất Xí nghiệp song mây, tiền sử dụng đất hộ gia đình phải nộp là 6.115.200.000 đồng. UBND thành phố Q thu hồi đất tại Quyết định số 10096/QĐ-UBND ngày 29/11/2022.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND phường Q do người đại diện theo pháp luật trình bày:

Thực hiện Văn bản số 342/TTPTQD-BTGPMB ngày 17/6/2022 của Trung tâm quỹ đất tỉnh Bình Định về việc xác nhận nguồn gốc đất đai, nhà cửa và các yếu tố liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Trần Ngọc X (chết), con Trần Thị Bảo H đại diện bị ảnh hưởng do GPMB xây dựng HTKT khu đất Xí nghiệp song mây. Ngày 27/6/2022 UBND phường Q đã tiến hành họp xác nhận nguồn gốc đất bị ảnh hưởng GPMB đối với hộ gia đình ông Trần Ngọc X (chết), đại diện gia đình bà Trần Thị Bảo H, địa chỉ: Số A đường H, tổ B, khu phố C, phường Q, thành phố Q, cụ thể: Số nhân khẩu hộ gia đình: Ông Trần Ngọc X (chết), bà Vương Thị H3 (chết), còn lại các người con: Bà Lê Thị Bảo H4, sinh năm 1967; bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1963; ông Trần Ngọc B, sinh năm 1965; ông Trần Hoa N1, sinh năm 1969 (đều đăng ký hộ khẩu phường Q); bà Trần Thị Thu H1, sinh năm 1971 (đăng ký hộ khẩu tỉnh Quảng Ngãi); hiện tại vợ chồng bà Trần Thị Bảo H, ông Trần

Ngọc B đang ở và sử dụng ngôi nhà số A đường H bị ảnh hưởng GPMB.

Số liệu về đất: Theo bản đồ địa chính đo đạc năm 2000, thửa đất số 103, tờ bản đồ số 40, diện tích 219,1m², loại đất ODT, chủ sử dụng Trần Ngọc X. Theo hồ sơ kỹ thuật đo đạc năm 2021, thửa đất số 02, (thuộc tờ bản đồ số 40, đo đạc năm 2000), diện tích: 254,0m², loại dất ODT, chủ sử dụng Trần Ngọc X, diện tích thu hồi 238,4m², diện tích còn lại 15,0m². Nguồn gốc đất và nhà: Ông Trần Ngọc X và bà Vương Thị H2 được UBND tỉnh B cấp GCNQSH nhà ngày 19/11/1993, số 5494/NS11, diện tích khu đất có ngôi nhà 87,0m²; diện tích bị ảnh hưởng GPMB 238.4m², trong đó: Diện tích 87,0m² đất ở (có GCNQSH nhà), diện tích 132,1m có nguồn gốc đất do Nhà nước quản lý, ông Trần Ngọc X lấn chiếm sau ngày 19/11/1993 đến trước năm 2000, hiện trên đất có nhà xây dựng sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014, có vi phạm Điều 22 Nghị định 43 và sử dụng ổn định từ đó đến nay; diện tích 19,3m² có nguồn gốc đất do Nhà nước quản lý, hộ gia đình ông Trần Ngọc X lấn chiếm sau ngày 01/7/2014, hiện đất trống, có vi phạm Điều 22 Nghị định 43.

Trong quá trình làm việc, UBND phường có mới bà Trần Thị Bảo H tham gia làm việc nhưng không hợp tác.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Ngọc B, bà Trần Thị Bích N, ông Trần Hoa N1, bà Trần Thị Thu H1 trình bày:

Các ông bà là anh chị em ruột của bà Trần Thị Bảo H, các ông bà thống nhất theo đơn trình bày và bản khai của bà Trần Thị Bảo H. Ngoài ra các ông bà không bổ sung thêm gì và xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử.

- Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 24/2024/HC-ST ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Căn cứ các Điều 29, 30, 32, 116, 157, 158, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Luật Đất đai năm 2013; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ T4 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 20/4 2022 về việc kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Trần Ngọc X (chết) con Trần Thị Bào H5 bị ảnh hưởng do giải phóng mặt bằng xây dựng khu đất Xí nghiệp song mây xuất khẩu, phân viện điều tra quy hoạch rừng N và T phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Bảo H yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 3334/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Q, tỉnh Bình Định và hủy Quyết định số 10096/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, người khởi kiện bà Trần Thị Bảo H có đơn kháng cáo yêu cầu huỷ một phần bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Ngọc B, đồng thời là người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện có kháng cáo giữ nguyên kháng cáo và trình bày: UBND thành phố Q thu hồi đất của gia đình, có Quyết định số 3334 về việc cưỡng chế đo đạc, kiểm đếm nhưng chưa thực hiện việc kiểm đếm tài sản nên việc ban hành quyết định bồi thường là không có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm huỷ một phần bản án sơ thẩm đã xét xử đối với Quyết định số 10096/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND thành phố Q, tỉnh Bình Định để xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng sau khi phân tích nội dung và các tình tiết của vụ án, có quan điểm:

+ Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính. Kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị Bảo H là trong hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm nên đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; bác kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị Bảo H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân tỉnh Bình Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ được thẩm tra công khai tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị Bảo H được Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận tại Quyết định giải quyết kháng cáo quá hạn số 44/2024/QĐ-PT ngày 20/11/2024 và đã nộp tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm nên được chấp nhận hợp lệ để xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên toà phúc thẩm vắng mặt người khởi kiện có kháng cáo, có đơn xin xét xử vắng mặt và có mặt người đại diện theo uỷ quyền; vắng mặt những người bị kiện nhưng người đại diện theo uỷ quyền có đơn xin xét xử vắng mặt; một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng có người đã uỷ quyền cho người khác tham gia phiên toà, có người có đơn xin xét xử vắng mặt, những người khác đã được triệu tập hợp lệ lần 02 nhưng vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Hội đồng xét xử quyết định tiến

hành việc xét xử vụ án theo quy định tại Điều 225 Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] Bản án sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo đơn khởi kiện của bà Trần Thị Bảo H là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung; xét kháng cáo của bà Trần Thị Bảo H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành Quyết định số 10096/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND thành phố Q:

UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 10096/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Luật Đất đai năm 2013; Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ T4 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai.

[2.2] Về nội dung Quyết định số 10096/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND thành phố Q:

Ngày 25/4/2019, UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 1422/QĐ-UBND về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 khu đất Xí nghiệp song mây. Đây là công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích công cộng; phù hợp với danh mục công trình, dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh B phê duyệt tại Nghị quyết số 46/2019/HĐND ngày 13/12/2019; phù hợp với Kế hoạch sử dụng đất năm 2000 thành phố Q được UBND tỉnh B phê duyệt tại Quyết định số 1645/QĐ-UBND ngày 04/5/2020. Do đó, ngày 22/6/2020 UBND thành phố Q có Thông báo số 466/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất của 03 hộ gia đình, cá nhân, 04 tổ chức, trong đó có hộ ông Trần Ngọc X để giải phóng mặt bằng xây dựng HTKT khu đất Xí nghiệp song mây là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện việc thu hồi đất, bà Trần Thị Bảo H (đại diện cho hộ ông Trần Ngọc X) có đơn kiến nghị yêu cầu điều chỉnh quy hoạch để ngôi nhà số A đường H, phường Q, thành phố Q không bị ảnh hưởng quy hoạch. Việc kiến nghị đã được Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định trả lời tại Công văn số 1371/SXD-Tra ngày 19/6/2020 với nội dung không đồng ý, nếu điều chỉnh sẽ làm lệch tim, tuyến đường gây mất an toàn giao thông, mỹ quan đô thị và ảnh hưởng đến hệ thống hạ tầng kỹ thuật liên quan đến nhiều dự án đang triển khai xây dựng tại khu vực; đối với việc lập, thẩm định, phê duyệt triển khai đồ án quy hoạch phân khu và các quy hoạch chi tiết có liên quan là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Do hộ gia đình ông Trần Ngọc X (do bà Trần Thị Bảo H đại diện) không hợp tác, không cho kiểm đếm tài sản, vật kiến trúc có trên đất nên UBND phường Q phối hợp với UBMTTQVN phường, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định tổ chức

vận động, thuyết phục để tổ công tác được kiểm đếm tài sản nhưng bà Trần Thị Bảo H không đồng ý. Do đó, UBND tỉnh B, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3, Trung tâm phát tiển quỹ đất tỉnh Bình Định, UBND phường Q đã tiến hành các trình tự thủ tục: Giao Thông báo số 466/TB-UBND ngày 22/6/2020 của UBND thành phố Q cho hộ ông Trần Ngọc X; ra các quyết định, thông báo về việc thực hiện kiểm đếm bắt buộc, quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc và tiếp tục vận động, thuyết phục hộ gia đình chấp hành nhưng bà Trần Thị Bảo H vẫn không đồng ý. Ngày 27/5/2022 Chủ tịch UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 3334/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Trần Ngọc X và ngày 15/6/2022 tổ chức thực hiện việc cưỡng chế kiểm đếm nhưng hộ gia đình chống đối quyết liệt, không cho tổ công tác vào nhà nên tổ công tác kiểm đếm hiện trạng tài sản nhìn bên ngoài, có xác lập số liệu kiểm đếm. Căn cứ xác nhận nguồn gốc sử dụng nhà, đất của UBND phường Q tại Văn bản số 106/UBND-DC ngày 04/7/2022 và Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh B; Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư xác lập hồ sơ bồi thường hộ ông Trần Ngọc X (chết), vợ Vương Thị H2 (chết); đến ngày 17/9/2022 UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 3013/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Trần Ngọc X (chết), vợ Vương Thị H2 (chết) với số tiền 2.952.739.000 đồng và giao lô đất số 1 (góc) đường T nối dài và đường QH 12m (lộ giới 18m-12m), diện tích 153,5m² tại khu OLK-02 thuộc hạ tầng khu đất Xí nghiệp song mây, tiền sử dụng đất hộ gia đình phải nộp là 6.115.200.000 đồng. Ngày 14/11/2022 Trung tâm phát tiển quỹ đất tỉnh Bình Định có Văn bản số 756/TTPTQĐ-BTGPMB về việc ban hành quyết định thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng GPMB xây dựng HTKT khu đất Xí nghiệp song mây; ngày 22/11/2022 Phòng T có Tờ trình số 580/TTr-TNMT về việc thu hồi đất của hộ ông Trần Ngọc X (đợt 4); ngày 29/11/2022 UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 10096/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông Trần Ngọc X (chết), vợ Vương Thị H2 (chết), các con: Bà Trần Thị Bảo H, Trần Thị Bích N, ông Trần Ngọc B, ông Trần Hoa N1, bà Trần Thị Thu H1 cùng đại diện do GPMB xây dựng HTKT khu đất Xí nghiệp song mây (đợt 4); cụ thể: Thu hồi 254,0m² tại toàn phần thửa đất số 02, tờ bản đồ số 40 (thu hồi diện tích 87,0m² đất ở, GCNQSH nhà số 5494/CNSH ngày 19/11/1993) thuộc phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Như vậy, UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 10096/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 về việc thu hồi đất của hộ ông Trần Ngọc X (chết), vợ Vương Thị H2 (chết) là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, về nội dung đã giải quyết đúng quy định của pháp luật. Bản án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Bảo H là có căn cứ.

[3] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị Bảo H; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

[4] Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên bà Trần Thị Bảo H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị Bảo H; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 24/2024/HC–ST ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

2. Về án phí: Người khởi kiện bà Trần Thị Bảo H phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm; được trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001968 ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *TAND tỉnh Bình Định;*
- *VKSND tỉnh Bình Định;*
- *Cục THADS tỉnh Bình Định;*
- *Các đương sự (theo địa chỉ);*
- *Lưu HSVA, VP, HCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Dũng